

THÔNG BÁO
Về việc mời chào giá lần 2
Gói thầu: Mua hoá chất, vật tư xét nghiệm phục vụ
hoạt động chuyên môn năm 2025-2026 (đợt 2)

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đà Nẵng đang có nhu cầu nhu
Mua hoá chất, vật tư xét nghiệm phục vụ hoạt động chuyên môn năm 2025-2026
(đợt 2).

Để có cơ sở xây dựng dự toán và kinh phí mua sắm. Trung tâm Kiểm soát
bệnh tật thành phố Đà Nẵng kính mời các nhà thầu có quan tâm, có đủ năng lực
kinh nghiệm và có khả năng cung ứng chào giá các mặt hàng theo phụ lục danh
mục hàng hóa chi tiết đính kèm.

Báo giá bao gồm các loại thuế, chi phí vận chuyển giao hàng đến Trung
tâm, thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 14h00' ngày 15/5/2025 đến 15h00' ngày
23/5/2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

*** Ghi chú:**

- Quý nhà thầu vui lòng điền đầy đủ thông tin như mẫu theo (*phụ lục danh
mục hàng hóa đính kèm*) thông báo này, ghi rõ ngày tháng chào giá, thời gian có
hiệu lực của báo giá (kể từ ngày chào giá) tối thiểu 90 ngày kể từ ngày ký. Đơn
giá hàng hóa bằng tiền đồng Việt Nam, giá đã trừ chiết khấu, đã bao gồm các
loại thuế và các chi phí liên quan.

- Thành tiền = Số lượng x Đơn giá

- Nhà thầu có thể tham gia báo giá theo từng mặt hàng

- Bì thư phải được niêm phong, đóng dấu, bên ngoài ghi rõ “Bảng chào giá: Mua hoá chất, vật tư xét nghiệm phục vụ hoạt động chuyên môn năm 2025-2026 (đợt 2)” gửi về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đà Nẵng.

Địa chỉ: 118 Lê Đình Lý, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Bản Scan về địa chỉ email: kiemsoatbenhtat@danang.gov.vn

(Hoặc liên hệ Văn thư số điện thoại: 0236 3890408).

Hạn chót nhận báo giá: 15h00 ngày 23/5/2025.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị kinh doanh
- Ban Giám đốc (báo cáo);
- KHNV (để đăng trên website CDC);
- TC-KT, XNCĐHA, PKĐK (tham gia mở báo giá);
- Lưu: VT, DVTYT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đại Vĩnh

Phụ lục**DANH MỤC HÀNG HÓA**

(Đính kèm Thông báo số: /TB-TTKSBT ngày tháng 5 năm 2025 của
Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đà Nẵng)

STT	Tên hàng hoá	Tên thương mại	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Thông số kỹ thuật (hoặc tương đương)	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Băng dính vải không dệt					Kích thước 12mm x 6m	Cuộn	95		
2	Lọ chứa mẫu nhỏ vô trùng					Chất liệu: Polypropylene Thể tích: 50 ml Thiết kế có vùng nhám để viết thông tin Thử nghiệm trên phôi chuột: MEA $\geq$ 80% Blastocyst Thử nghiệm nội tiết tố không gây sốt, Endotoxin: LAL $\leq$ 0,03 EU / mL Thử nghiệm độ sống sót và di động tinh trùng: SMI $\geq$ 0,75 Cho hình ảnh rõ ràng trên kính hiển vi Trao đổi nhiệt tốt, thiết kế dễ dàng cầm nắm Được tiệt trùng với tia Gamma Sản xuất và tiệt trùng theo tiêu chuẩn ISO 9001 và ISO 13485	Cái	400		

STT	Tên hàng hoá	Tên thương mại	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Thông số kỹ thuật (hoặc tương đương)	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
3	Gạc phẫu thuật 5cm x 7cm x 8 lớp, vô trùng					Gạc y tế được dệt từ sợi cotton 100%. Kích thước: 5cm x 7 cm x 8 lớp. Vô trùng. Gói 10 miếng	Miếng	1.045		
4	Gạc phẫu thuật ổ bụng					Gạc y tế được dệt từ sợi cotton 100%. Kích thước 30cmx40cmx6 lớp. Được tiệt trùng bằng khí EO Gói 5 miếng	Gói	50		
5	Que ngoáy họng					Được thiết kế để thu thập các mẫu bệnh phẩm lâm sàng có chứa vi sinh vật gây bệnh từ điểm thu thập cho phòng labo, Chất liệu đầu tăm: Đầu bông, Nylon flocked, Chất liệu que: Nhựa PP/ABS, Khắc bẻ: ở vị trí 80mm, Chiều dài tăm bông 150mm, , đường kính đầu bông 5mm., Sản phẩm 100% tiệt trùng, Đóng gói 1 que/ bì	Que	1.180		
6	Bộ trang phục phòng, chống dịch bảo hộ					Bộ trang phục chống dịch cấp độ 3, Làm từ vải không thấm nước, mềm mại , bao gồm: 1 bộ áo mũ quần liền thân, 1 đôi giày, 1 găng tay , 1 Khẩu trang 3 lớp, 1 tấm chắn bảo vệ	Bộ	520		

STT	Tên hàng hoá	Tên thương mại	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Thông số kỹ thuật (hoặc tương đương)	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
7	Môi trường vận chuyển vi khuẩn Stuart amies					Thành phần trong 1L môi trường: charcoal pharmaceutical 10g, sodium chloride 3g, sodium hydrogen phosphate 1,15g; potassium dihydrogen phosphate 0,2g; Potassium chloride 0,2g; Sodium thioglycollate 1g; Calcium chloride 0,1g; Magnesium chloride 0,1g; bacteriological agar 4g.pH ở 250°C: $7,2 \pm 0,2$	Ống	500		
8	Môi trường vận chuyển virus					Ống làm bằng nhựa được tiệt trùng, có nắp vận kín an toàn, chứa môi trường vận chuyển bất hoạt hoặc không bất hoạt virus. Các hoạt chất trong môi trường như DMEM, BSA	Ống	680		
9	Lọ đựng nước tiểu					Lọ nhựa PP vô trùng có nắp vận dung tích 40 ml	Lọ	4.100		
10	Diethy ether					Công thức phân tử: $(CH_3CH_2)_2O$ hoặc $(C_2H_5)_2O$; E264Bề ngoài: Chất lỏng không màu;Mùi: Khô, ngọt; Khối lượng phân tử: 74,12g / mol;Khối lượng riêng: 0.7134g / cm ³ ;Điểm nóng chảy: -116,3 °C (156,8K; -177,3	ml	1.000		

STT	Tên hàng hoá	Tên thương mại	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Thông số kỹ thuật (hoặc tương đương)	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
						°F); Điểm sôi: 34,6 °C (307,8K; 94,3 °F); Độ hòa tan trong nước: 6.05g /100 ml.				
11	Đường tinh khiết (đường cao phân tử)					Đường sinh học bột được phân từng gói với khối lượng 75 g	Gam	3.900		
12	Khí Argon tinh khiết 5.0 (99,999%)					Khí Argon tinh khiết 5.0 $\geq$ 99,999%	Bình	10		
13	Khí H2 tinh khiết 5.0 (99,999%)					Khí H2 tinh khiết 5.0 $\geq$ 99,999%	Bình	2		
	Tổng cộng: 13 khoản									

